PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm2017 của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN
Xét duyệt quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2025
Đơn vị được kiểm tra: UBND xã Tiên Điền

I. Đại diện UBND xã Tiên Điền

- Ông: Hồ Văn Chương – Chánh VP HĐND- UBND xã – Chủ tài khoản
- Ông: Phạm Xuân Hùng –Trưởng phòng Văn hóa Xã hội
- Bà: Đặng Thị Mai Hương – Phụ trách Kế toán
- Bà: Nguyễn Thị An – Chuyên Viên phòng văn hóa – CS

II. Đại diện Văn phòng Sở Nội vụ

- Bà: Ngô Thị Tâm Tình - Phó Chánh Văn phòng Sở
- Bà: Ngô Thị Tố Nga - Chuyên viên
- Bà: Trần Thị Hồng Lam - Chuyên viên

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – TB&XH quản lý; Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 21/7/2021 của Chính phủ về quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ; Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; Báo cáo quyết toán, chứng từ kế toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2025 của UBND xã Tiên Điền cung cấp. Hai bên thống nhất các nội dung như sau:

III. Nội dung, phạm vi và giới hạn xét duyệt

1. Phạm vi xét duyệt: Xét duyệt trên cơ sở Báo cáo quyết toán kinh phí ngân sách trung ương ủy quyền thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng năm 2025 của UBND xã Tiên Điền và kiểm tra chứng từ thu chi; UBND xã Tiên Điền chịu trách nhiệm tính hợp pháp của chứng từ kế toán và tính trung thực, chính xác, đầy đủ của các số liệu trong sổ kế toán, báo cáo quyết toán và tài liệu kế toán đã cung cấp.

2. Số liệu quyết toán

a, Thu phí, lệ phí: Không có

b, Quyết toán chi ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;
- Tổng dự toán được Sở Nội vụ giao trong năm: 10.292.242.400 đồng;
- Kinh phí được sử dụng trong năm: 10.292.242.400 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 10.266.405.008 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 10.266.405.008 đồng;
- Số dư chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng: 0 đồng;
- Số dư đã hủy dự toán tại kho bạc: 25.837.392 đồng

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN năm trước chuyển sang 3.040.091.900 đồng;

- Số phát sinh phải phải nộp NSNN trong năm 2025: 0 đồng;

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN trong năm 2025: 0 đồng;

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN cuối năm 2025: 3.040.091.900 đồng, trong đó:

+ Về thực hiện các kết luận thanh tra:

STT	Các Kết luận thanh tra	Tổng số phải thu	Số đã thu hồi tính đến 31/12/2024	Số phục hồi chế độ, chết	Số đã thu hồi trong năm 2025	Số còn phải thu đến cuối năm 2025
Các Kết luận của Thanh tra Bộ						
1	KL 124/KL-TTr	294.269.000	15.000.000	0	0	279.269.000
2	KL 201/KL-TTr	432.836.900	83.000.000	0	0	349.836.900
3	KL 2877/KL-TTr	2.531.672.000	168.500.000	0	0	2.363.172.000

4	KL 241/KL-TTr	47.814.000	0	0	0	47.814.000
Tổng cộng		**3.306.591.900**	**266.500.000**	**0**	**0**	**3.040.091.900**

4. Thuyết minh số liệu quyết toán

- Số dư đầu kỳ theo báo cáo của UBND xã là: 0 đồng, số xét duyệt: 0 đồng.

- Tổng dự toán được giao trong năm theo báo cáo của UBND xã là 10.292.242.400 đồng, gồm:

+ Các loại trợ cấp ưu đãi thường xuyên: 9.647.000.000 đồng;

+ Trang cấp DCCH và PTTG: 10.000.000 đồng;

+ Điều dưỡng: 60.242.400 đồng;

+ Bảo hiểm y tế: 430.000.000 đồng;

+ Chi quản lý: 145.000.000 đồng.

+ Chi hỗ trợ công tác mộ và NTLS: 0 đồng;

+ Chi khác: 0 đồng.

- Kinh phí đề nghị quyết toán 10.266.405.008 đồng, gồm:

+ Các loại trợ cấp ưu đãi thường xuyên: 9.647.000.000 đồng;

+ Trang cấp DCCH và PTTG: 0 đồng

+ Điều dưỡng: 60.242.400 đồng;

+ Chi bảo hiểm y tế: 430.000.000 đồng.

+ Chi quản lý: 129.162.608 đồng;

+ Chi hỗ trợ công tác mộ và NTLS: 0 đồng;

+ Chi khác: 0 đồng.

- Số dư cuối năm theo báo cáo của UBND xã là 25.837.392 đồng, trong đó:

+ Số dư kinh phí đã rút về UBND xã hết nhiệm vụ chi: 0 đồng.

+ Số KP nộp trả NSNN: 0 đồng

+ Số dư dự toán đã bị hủy tại Kho bạc là 25.837.392 đồng, cụ thể: Trang cấp DCCH và PTTG: 10.000.000 đồng; Chi quản lý: 15.837.392 đồng.

IV. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ: Không.

V. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Ưu điểm:

+ Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Báo cáo quyết toán nộp về Sở đúng thời gian quy định; các báo cáo về thực hiện quản lý kinh phí, quản lý chi trả và báo cáo khác liên quan đến hoạt động tài chính thực hiện đúng thời gian yêu cầu.

+ Về chấp hành các quy định của Nhà nước: Thực hiện đúng định mức dự toán được giao; về hạch toán kế toán cơ bản hạch toán theo quy định; mở và ghi sổ kế toán theo quy định đã ký, đóng dấu theo quy định.

+ Chi trả các loại trợ cấp: Thực hiện chi trả hàng tháng cho đối tượng Người có công trước ngày 05 hàng tháng theo đúng yêu cầu của Bộ Nội vụ; Rà soát đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng, ưu đãi giáo dục, dụng cụ chỉnh hình để tránh trùng, thực hiện đúng niên hạn;

- Hạn chế:

+ Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: UBND xã thực hiện chưa đầy đủ kiến nghị theo Kết luận của Thanh tra Bộ và của Sở, công tác truy thu chưa kịp thời, chưa đạt kết quả cao.

2. Kiến nghị:

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của cơ quan thanh tra. Hàng năm đối chiếu, xác nhận công nợ và xử lý dứt điểm các khoản công nợ còn kết dư đến 31/12/2025 theo quy định.

- Về chi trả không dùng tiền mặt UBND xã đã thực hiện và đạt tỷ lệ 84,7%, xã tiếp tục tuyên truyền việc chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã theo yêu cầu tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Thực hiện rà soát lại giấy ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát công tác chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng tại đơn vị chi trả để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh tồn tại trong công tác chi trả chính sách ưu đãi người có công.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kinh phí, quản lý đối tượng và hồ sơ đối tượng.

- Rà soát toàn bộ chứng từ chi trước khi đưa vào lưu trữ. Báo cáo giải trình với Sở Nội vụ, đoàn xét duyệt quyết toán về những tồn tại nêu tại biên bản này.

Biên bản này đã được thông qua và lập thành 03 bản có giá trị như nhau (Văn phòng sở (bộ phận Kế hoạch - Tài chính) 01 bản, UBND xã 01 bản, gửi Bộ 01 bản), các bên nhất trí thông qua và ký tên dưới đây./.

Đại diện Sở nội vụ

1	2	3
Thành viên	**Thành viên**	**Phó Chánh Văn phòng Sở**
Ngô Thị Tố Nga	**Trần Thị Hồng Lam**	**Ngô Thị Tâm Tình**

Đại diện UBND Xã Tiên Điền

Phụ trách Kế toán	**Chuyên viên chính sách**
Đặng Thị Mai Hương	**Nguyễn Thị An**
Trưởng phòng Văn hóa Xã hội	**Chánh VP HĐND- UBND xã Chủ tài khoản**
Phạm Xuân Hùng	**Hồ Văn Chương**